

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HS-ST
Ngày 27-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Mai Hương

Ông Nguyễn Khắc Quyết

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Phúc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

HOÀNG GIA T, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1990 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố số 01, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Gia T, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Vũ Thị B sinh năm 1970. Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 01/QĐTN ngày 22/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, bị tạm giữ từ ngày 19/8/2023 đến ngày 22/8/2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- **Bị hại:** Anh Ngô Minh Tuấn Đ, sinh năm 2002; nơi cư trú: Tổ dân phố số 02, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ.

- *Người làm chứng:* Bà Ngô Thị N; vắng mặt, đã được triệu tập hợp lệ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 12/02/2023, Hoàng Gia T đi bộ từ khu vực chợ Đ thuộc phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng. Khi đi đến gần nhà anh Ngô Minh Tuấn Đ, sinh năm 2002, cư trú tại số 03/111, đường S, tổ dân phố số 02, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, T thấy cổng nhà anh Đ không khóa, trong nhà có Điện thờ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T mở cổng đi vào trong sân, nhìn thấy cửa sổ phòng khách giáp với lối vào Điện thờ đang mở. Cửa sổ có Song chắn bằng gỗ, màu sơn nâu, đã cũ, trong nhà không có người trông coi. T dùng chân phải đạp gãy một đoạn Song chắn cửa sổ, kích thước (60 x 03 x 03) cm để chui vào phòng khách. T thấy trên Bàn trang điểm trong phòng ngủ có 01 chùm chìa khóa nên lấy để mở cửa tủ của Bàn trang điểm, thấy trong tủ có 2.100.000 đồng. T lấy số tiền này cho vào túi quần bên phải, đi ra phòng khách, chui qua cửa sổ đã chui vào lúc trước để thoát ra ngoài sân. T thấy có 01 Camera treo ngay trên cửa sổ nên đã dùng tay giật đứt dây dẫn điện nguồn để lấy Camera với mục đích để che dấu hành vi “Trộm cắp tài sản”. Sau đó, T đi bộ về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T mang 01 Camera trộm cắp được đến các cửa hàng mua bán điện thoại ở khu vực ngã ba Đ, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng để bán nhưng không bán được, nên đã vứt Camera đi (vứt trên đường đi từ nhà anh Đ về nhà bị cáo, không nhớ đã vứt ở đoạn đường nào). Do đó, Cơ quan điều tra không thu hồi được. T chi tiêu cá nhân hết số tiền 2.100.000 đồng, chưa bồi thường.

Sau khi phạm tội, T bỏ trốn đến ngày 19/8/2023, bị bắt theo quyết định truy nã số 01/QĐTN ngày 22/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Về vật chứng: 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, T khai nhận đã vứt đi (vứt trên đường đi từ nhà anh Đ về nhà bị cáo, không nhớ vứt ở đoạn đường nào), hiện không thu hồi được; 01 song chắn cửa sổ hình chữ nhật, bằng gỗ, màu sơn nâu, kích thước (60 x 03 x 03) cm, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Đồ Sơn, kết luận: “01 camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, sử dụng từ tháng 7/2021, có giá trị 618.750 đồng”.

Về trách nhiệm dân sự, bồi thường: Anh Ngô Minh Tuấn Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tài sản bị cáo chiếm đoạt, làm hư hỏng của anh gồm số tiền

2.100.000 đồng; 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, có giá trị 618.750 đồng, giá trị thiệt hại 01 Song cửa sổ bị hư hỏng do bị cáo đập gãy một đoạn.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ về việc thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”, chỉ tiêu hết số tiền trộm cắp được như nội dung vụ án đã nêu; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tình tiết khác có liên quan phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ về việc thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” về thời gian, địa điểm; số lượng, nhãn hiệu, đặc điểm, tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt, làm hư hỏng 01 Song cửa sổ; vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, sử dụng số tiền do phạm tội mà có và các tình tiết khác có liên quan như nội dung vụ án đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng đã khai tại giai đoạn điều tra và còn khai: Số tiền 2.100.000 đồng bị cáo trộm cắp của anh Đ, đã chỉ tiêu cá nhân hết, chưa bồi thường anh Đ. Anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tài sản bị cáo chiếm đoạt, làm hư hỏng của anh gồm số tiền 2.100.000 đồng; 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, có giá trị 618.750 đồng (bị cáo vứt đi, không thu hồi được), giá trị thiệt hại 01 Song cửa sổ do bị cáo đập gãy 01 đoạn. Bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị; bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, không được hưởng chế độ trợ cấp gì tại địa phương; bị cáo đã nhận thức được hành vi bị cáo trộm cắp tài sản, làm hư hỏng 01 Song cửa sổ của anh Đ là phạm tội, sai với bị hại; bị cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt để được sớm trở về cùng gia đình.

Tại Bản Cáo trạng số 45/CT-VKSĐS ngày 26 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Gia T về tội “Trộm cắp tài sản theo” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị cáo; đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn trình bày nội dung luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề xuất với Hội đồng xét xử về mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác cần phải giải quyết trong vụ án như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo: Hoàng Gia T mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự: Bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Bị cáo làm lao động tự

do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.100.000^d (hai triệu, một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

+ Xử lý vật chứng:

01 Camera nhãn hiệu Imou, có giá 618.750 đồng, không thu hồi được, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên không xem xét;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 Song chắn Cửa sổ hình chữ nhật, bằng gỗ, màu sơn nâu, kích thước (60 x 03 x 03) cm, không còn giá trị sử dụng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Minh Tuấn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường số tài sản bị cáo chiếm đoạt, làm hư hỏng của anh gồm số tiền 2.100.000 đồng; 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, có giá 618.750 đồng (bị cáo vứt đi, không thu hồi được), giá trị thiệt hại 01 Song cửa sổ do bị cáo đập gãy một đoạn; nên không xem xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Đối với bị hại, người làm chứng đều đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, những người này đều đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo; các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Xác định, sự vắng mặt đó không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa theo quy định tại các điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh, điều luật áp dụng:

[2] Lời khai của bị cáo T phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/02/2023, tại nhà anh Ngô Minh Tuấn Đ cư trú ở số 03/111 đường S, tổ dân phố số 02, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Hoàng Gia T lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” gồm số tiền 2.100.000 đồng và 01 Camera màu trắng, nhãn hiệu Imou, có giá 618.750 đồng của anh Đ theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Đồ Sơn. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp 2.718.750 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết định khung:

[3] Với hành vi nêu trên của bị cáo, xác định: Bị cáo có hành vi “Trộm cắp tài sản có tổng giá trị 2.718.750 đồng” nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo phạm tội lần này là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều “Thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải” nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét các nội dung Kiểm sát viên đề xuất với Hội đồng xét xử đã nêu tại phần Nội dung vụ án: Xác định, những đề xuất của Kiểm sát viên đều có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về hình phạt:

[7] Về hình phạt chính: Từ những phân tích về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đánh giá hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" của bị cáo lần này là phạm tội lần đầu, thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn phạm tội do cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý bức xúc, hoang mang trong nhân dân. Xác định loại hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn, bị bắt theo quyết định truy nã là gây khó khăn cho quá trình xác minh, điều tra, giải quyết vụ án. Do đó, cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian với mức hình phạt tương xứng với tội phạm bị cáo đã thực hiện, mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7.1] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ, được chấp nhận nên Hội đồng xét xử không phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, bồi thường:

[8] Anh Ngô Minh Tuấn Đ - Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tài sản bị cáo chiếm đoạt, làm hư hỏng của anh gồm số tiền 2.100.000 đồng; 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, có giá trị 618.750 đồng (bị cáo vứt đi, không thu hồi được), giá trị thiệt hại 01 Song cửa sổ do bị cáo đập gãy 01 đoạn. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về biện pháp tư pháp:

[9] Bị cáo chi tiêu cá nhân hết số tiền 2.100.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, chưa bồi thường bị hại, chưa nộp lại. Do đó, buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.1] Xử lý vật chứng: 01 Camera nhãn hiệu Imou, có giá trị 618.750 đồng, không thu hồi được, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét;

[9.2] 01 song chắn cửa sổ hình chữ nhật, bằng gỗ, màu sơn nâu, kích thước (60 x 03 x 03) cm, do bị cáo đập gãy một đoạn, không còn giá trị sử dụng; tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn).

- Các vấn đề khác:

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Về hình phạt chính:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Hoàng Gia T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 19/8/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, bồi thường: Anh Ngô Minh Tuấn Đ - Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tài sản bị cáo chiếm đoạt, làm hư hỏng tài sản gồm số tiền 2.100.000 đồng; 01 Camera nhãn hiệu Imou, màu trắng, có giá trị 618.750 đồng (bị cáo vứt đi, không thu hồi được), giá trị thiệt hại 01 Song cửa sổ do bị cáo đập gãy một đoạn. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về biện pháp tư pháp:

+ Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 2.100.000^d (hai triệu, một trăm nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 song chắn cửa sổ hình chữ nhật, bằng gỗ, màu sơn nâu, kích thước (60 x 03 x 03) cm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn.

- Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Ngô Minh Tuấn Đ - Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn, TPHP;
- Công an quận Đồ Sơn + Phòng PV 06 CAHP;
- Cơ quan THA phạt tù + Phòng PC 10 CAHP;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn + Sở Tư pháp HP;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND phường H, quận Đ, TPHP;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoàng